

Số: 259/SGDĐT-TCCB
V/v: Hướng dẫn thực hiện công tác
bồi dưỡng thường xuyên năm học
2018-2019 và các năm tiếp theo

Hưng Yên, ngày 01 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo huyện/thành phố;
- Các trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Các trung tâm GDTX; trung tâm GDNN-GDTX.

Căn cứ Thông tư số 26 /2012/TT-BGDĐT ngày ngày 10/7/2012 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 962/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 15/3/2016 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường phổ thông; Công văn số 1762/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 21/4/2016 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trung tâm GDNN-GDTX; Công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28/3/2017 của Cục nhà giáo và Cán bộ Quản lý cơ sở giáo dục - Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai công tác BDTX năm học 2017-2018 và các năm tiếp theo;

Căn cứ các thông tư ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) và giáo dục thường xuyên (GDTX) của Bộ GDĐT (số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 ban hành chương trình BDTX giáo viên trung học phổ thông; số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 ban hành chương trình BDTX giáo viên THCS; số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 ban hành chương trình BDTX giáo viên Tiểu học; số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 ban hành chương trình BDTX giáo viên Giáo dục thường xuyên; số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011 ban hành chương trình BDTX giáo viên Mầm non; số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý trường tiểu học; số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý trường cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học); các văn bản khác của Bộ GDĐT và UBND tỉnh Hưng Yên, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác BDTX như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng thực hiện BDTX: Cán bộ quản lý và giáo viên (sau đây gọi chung là giáo viên) mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Các trường hợp giáo viên được miễn, giảm, hoãn thực hiện kế hoạch BDTX trong năm học gồm: Giáo viên nghỉ hưu theo chế độ trong năm học; giáo viên nữ nghỉ chế độ thai sản; giáo viên đang điều trị bệnh từ 3 tháng trở lên (có giấy xác nhận của bệnh viện); giáo viên đang đi học tập trung từ 01 năm trở lên.

2. Mục đích, yêu cầu

a) Giáo viên BDTX để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá của giáo viên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng GDĐT.

c) Tổ chức thực hiện công tác BDTX đảm bảo khoa học, thiết thực và hiệu quả; tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Việc đánh giá kết quả BDTX gắn kết với việc đánh giá CBQL và giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng/giám đốc, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX. Đảm bảo nộp kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện công tác BDTX hằng năm đầy đủ nội dung và đúng hạn.

d) Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra việc tự học, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên và việc tổ chức bồi dưỡng của các nhà trường. Chú trọng công tác tuyên truyền, nêu gương điển hình trong công tác này.

3. Chương trình BDTX

a) Đối với giáo viên

- Giáo viên MN: Thực hiện Chương trình BDTX giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011 của Bộ GDĐT);

- Giáo viên TH: Thực hiện Chương trình BDTX giáo viên tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT);

- Giáo viên THCS: Thực hiện Chương trình BDTX giáo viên trung học cơ sở (ban hành kèm theo Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT);

- Giáo viên THPT: Thực hiện Chương trình BDTX giáo viên THPT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT);

- Giáo viên GDTX: Thực hiện Chương trình BDTX giáo viên GDTX (ban hành kèm theo Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT);

b) Đối với CBQL

- CBQL tiểu học: Thực hiện Chương trình BDTX cán bộ quản lý trường tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GDĐT);

- CBQL THCS, THPT, trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX: Thực hiện Chương trình BDTX cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GDĐT).

4. Thời lượng, nội dung, chu kỳ đánh giá BDTX

a) Thời lượng BDTX của mỗi giáo viên là 120 tiết/năm học.

b) Nội dung:

- Nội dung bồi dưỡng 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học; khoảng 30 tiết/ năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 2; Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, bao gồm cả nội dung bồi dưỡng do các dự án thực hiện; khoảng 30 tiết/ năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên; khoảng 60 tiết/ năm học.

Tuy nhiên, Sở GDĐT, phòng GDĐT có thể thay đổi thời lượng bồi dưỡng ở từng nội dung sao cho phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ của từng năm học, nhưng phải đảm bảo mỗi CBQL, giáo viên thực hiện đủ thời lượng 120 tiết/năm học.

c) Chu kỳ đánh giá BDTX: Một năm một lần vào cuối năm học.

5. Hình thức

a) BDTX bằng hình thức tự học của giáo viên kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường.

b) BDTX tập trung.

c) BDTX theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet).

6. Tài liệu BDTX

Sử dụng tài liệu bồi dưỡng do Bộ GDĐT chỉ đạo tổ chức biên soạn, cung ứng, giới thiệu; do Sở GDĐT tổ chức biên soạn, lựa chọn, cung ứng; hoặc do cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng biên soạn; hoặc tự khai thác, sử dụng các tài liệu khác phù hợp.

7. Kinh phí

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm và kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hỗ trợ của các dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Hằng năm, các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, lập dự toán kinh phí đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Xây dựng kế hoạch BDTX

a) Kế hoạch BDTX được xây dựng theo năm học, bao gồm: Các kế hoạch BDTX của giáo viên, tổ chuyên môn, nhà trường, phòng GDĐT, Sở GDĐT.

b) Nội dung kế hoạch BDTX phải nêu rõ mục tiêu, nội dung, hình thức BDTX, đánh giá kết quả BDTX; cung ứng tài liệu; tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX; thời điểm hoàn thành các nội dung,....

c) Trình tự xây dựng kế hoạch BDTX năm học

- Nhà trường:

+ Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX và báo cáo tổ bộ môn, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

+ Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch BDTX, gửi kế hoạch nhà trường phê duyệt;

+ Nhà trường tổng hợp kế hoạch BDTX của giáo viên, tổ bộ môn, xây dựng kế hoạch BDTX của trường, gửi cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp phê duyệt;

- Phòng GDĐT: Tổng hợp kế hoạch BDTX các nhà trường trực thuộc, xây dựng kế hoạch BDTX của phòng, báo cáo Sở GDĐT;

- Sở GDĐT: Phê duyệt kế hoạch BDTX của các trường phổ thông và trung tâm GDTX trực thuộc, các trung tâm GDNN-GDTX.

9. Báo cáo viên BDTX

Báo cáo viên BDTX là nhà giáo thuộc các cơ sở thực hiện nhiệm vụ BDTX, chuyên gia, giáo viên giỏi, cán bộ quản lý giáo dục.

Mỗi phòng GDĐT huyện/thành phố xây dựng đội ngũ báo cáo viên (có thể sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán) đủ tiêu chuẩn báo cáo viên BDTX theo quy định.

10. Chế độ báo cáo BDTX và cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử

a) Chế độ báo cáo

*** Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

- Gửi kế hoạch BDTX của năm học về phòng GDĐT;
- Gửi báo cáo tình hình và kết quả BDTX, văn bản đề nghị phòng GDĐT công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX.

*** Đối với phòng GDĐT, các trường/trung tâm trực thuộc Sở, các trung tâm GDNN-GDTX**

- Các phòng GDĐT gửi báo cáo tình hình, kết quả BDTX, kế hoạch BDTX về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ);

- Các trường/trung tâm trực thuộc Sở GDĐT, các trung tâm GDNN-GDTX gửi về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) báo cáo tình hình và kết quả BDTX, văn bản đề nghị Sở GDĐT công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX.

b) Việc cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử

Sở khuyến khích các cá nhân, tổ chuyên môn, trường/trung tâm, phòng GDĐT huyện/thành phố đăng tải kế hoạch BDTX lên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

11. Công tác kiểm tra

a) Lãnh đạo các cơ sở giáo dục, phòng GDĐT huyện/thành phố tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện BDTX.

b) Sở GDĐT sẽ kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác BDTX của các phòng GDĐT, các trường THPT, trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX và trường trực thuộc; nội dung kiểm tra gồm:

- + Kiểm tra việc triển khai thực hiện BDTX của đơn vị;
- + Kiểm tra hồ sơ BDTX (kế hoạch BDTX; biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn; bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu hoặc bài viết thu hoạch ... (gọi chung là bài kiểm tra); biên bản cho điểm giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân tại tổ bộ môn thông qua báo cáo chuyên đề; ...).

II. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BDTX

1. Căn cứ đánh giá: Là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

Thời điểm lớp BDTX tập trung tổ chức trong thời gian năm học nào sẽ được tính thực hiện BDTX của năm học đó. Ví dụ:

- Giáo viên dự lớp BDTX tập trung tổ chức trong tháng 8/2018 hoặc tháng 5/2019 sẽ được tính thực hiện BDTX của năm học 2018-2019;

- Giáo viên dự lớp BDTX tổ chức trong tháng 8/2019 sẽ được tính thực hiện BDTX của năm học 2019-2020.

2. Điểm, thang điểm, điểm trung bình BDTX

a) Điểm BDTX

Mỗi CBQL, giáo viên có 3 điểm BDTX tương ứng với điểm BDTX của nội dung 1, nội dung 2, nội dung 3.

b) Thang điểm đánh giá kết quả BDTX

Cho điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung 1, nội dung 2, mỗi mô đun thuộc nội dung 3 (gọi là các điểm thành phần).

Điểm nội dung 3 là điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên.

c) Điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung 1} + \text{điểm nội dung 2} + \text{điểm nội dung 3}) : 3$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

3. Xếp loại kết quả BDTX đối với CBQL, giáo viên

a) Hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng

CBQL, giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên.

b) Xếp loại kết quả BDTX của giáo viên

Gồm 4 loại: loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch, cụ thể:

- Loại TB nếu ĐTB BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm; hoặc ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại K nếu ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại G nếu ĐTB BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

c) Xếp loại kết quả BDTX của CBQL

Gồm 2 loại: Đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu. cụ thể là **đạt yêu cầu** (nếu ĐTB BDTX và các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên), **không đạt yêu cầu** (đối với các trường hợp còn lại).

4. Hình thức, tiêu chí đánh giá kết quả BDTX

Hình thức 1: Cơ sở thực hiện nhiệm vụ BDTX tổ chức đánh giá kết quả BDTX thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, viết thu hoạch ... (sau đây gọi chung là bài kiểm tra).

Hình thức 2: Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của CBQL, giáo viên

Mỗi CBQL, giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ, bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiêu chí 1: Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5 điểm).

- Tiêu chí 2: Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm).

5. Trình tự đánh giá, công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

Bước 1. Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của CBQL, giáo viên.

Bước 2. Gửi báo cáo tình hình và kết quả BDTX, văn bản đề nghị cơ quan quản lý giáo dục công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với các CBQL, giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX và có đủ tiêu chí đánh giá kết quả BDTX trước ngày 20 tháng 5 hằng năm;

Bước 3. Phòng GDĐT huyện/thành phố công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với các CBQL, giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hoàn thành kế hoạch BDTX và có đủ tiêu chí đánh giá BDTX;

Sở GDĐT công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với CBQL, giáo viên cấp THPT hoàn thành kế hoạch BDTX và có đủ tiêu chí đánh giá BDTX.

6. Sử dụng kết quả đánh giá BDTX

Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của CBQL và giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng CBQL và giáo viên.

III. KHUNG THỜI GIAN VÀ BIỂU MẪU THỰC HIỆN

1. Khung thời gian

Tháng	Nội dung công việc	Ghi chú
1, 2, 3, 4	Thực hiện BDTX theo kế hoạch	
5	Tổ chuyên môn tổ chức đánh giá kết quả BDTX của CBQL, giáo viên	Xong trước 10/5
	- Nhà trường/trung tâm tổ chức đánh giá kết quả BDTX của CBQL, giáo viên và tổng kết công tác BDTX của năm học; - Gửi báo cáo tổng kết về BDTX; gửi văn bản đề nghị công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với các CBQL, giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX đến cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp	Xong trước 15/5
	Giáo viên, tổ bộ môn xây dựng kế hoạch BDTX của năm học tiếp theo	Xong trước 20/5
6	Nhà trường/trung tâm xây dựng kế hoạch BDTX; gửi đến cơ quan quản lý giáo dục Kế hoạch BDTX năm học tiếp theo.	Xong trước 25/5

Tháng	Nội dung công việc	Ghi chú
	Phòng GDĐT: - Đánh giá, công nhận và cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với các CBQL, giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX đối với CBQL, giáo viên mầm non, tiểu học, THCS	
	- Xây dựng kế hoạch BDTX năm học tiếp theo, phê duyệt danh sách báo cáo viên BDTX cấp huyện, tổng hợp danh sách GV được miễn giảm.	Xong trước 10/6
	Phòng GDĐT gửi về Sở GDĐT: - Báo cáo tổng kết về BDTX, - Kế hoạch BDTX năm học tiếp theo.	Xong trước 15/6
	Sở tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT	Xong trước 30/6
7	Tiếp tục cấp giấy chứng nhận hoàn thành BDTX đối với các CBQL, giáo viên	Xong trong tháng 7
8, 9, 10, 11, 12	Thực hiện BDTX theo kế hoạch	

2. Các biểu mẫu (gửi kèm theo Công văn này)

TT	Nội dung biểu mẫu	Ký hiệu
1	Kế hoạch BDTX cá nhân	Mẫu M1
2	Kế hoạch BDTX của nhà trường/trung tâm	Mẫu M2
3	Danh sách GV được miễn giảm nhiệm vụ BDTX	Mẫu M3
4	Kế hoạch BDTX của phòng GDĐT	Mẫu M4
5	Báo cáo kết quả thực hiện BDTX của cá nhân	Mẫu M5
6	Phiếu đánh giá BDTX CBQL, giáo viên	Mẫu M6
7	Biên bản đánh giá công tác BDTX giáo viên	Mẫu M7
8	Danh sách kết quả đánh giá BDTX các cá nhân	Mẫu M8
9	Báo cáo công tác BDTX (của trường/trung tâm)	Mẫu M9
10	Báo cáo công tác BDTX (của phòng GD)	Mẫu M10
11	Giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX	Mẫu M11

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện BDTX nghiêm túc theo Công văn này và các quy định hiện hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để kịp thời xem xét và giải quyết. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các Phòng: GDMN, GDTH, GDTTrH-GDTX;
- Lưu: VT, Phòng TCCB. *vt*



Đỗ Tiến Hùng

.....
TRƯỜNG/TRUNG TÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

KẾ HOẠCH CÁ NHÂN
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20.....- 20.....

Họ và tên giáo viên:.....; Trình độ chuyên môn:.....

Chức vụ, tổ chuyên môn:.....

Công việc được giao:.....

I. Mục tiêu :

II. Nội dung BDTX

1. Nội dung bồi dưỡng 1 (thời lượng: 30 tiết):.....

2. Nội dung bồi dưỡng 2 (thời lượng: 30 tiết):.....

3. Nội dung bồi dưỡng 3 (thời lượng: 60 tiết):.....

III. Hình thức BDTX:

1. BDTX bằng tự học, kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường. cụ thể:

- Tự học:.....

- Bằng hình thức sinh hoạt tập thể tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường gồm:.....

2. BDTX tập trung.

3. BDTX theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet).

IV. Đề nghị tổ chức bồi dưỡng tập trung các nội dung bồi dưỡng sau:

Tôi đề nghị được bồi dưỡng tập trung các nội dung sau :

IV. Thời gian thực hiện cụ thể

Thời gian	Nội dung BDTX	Số tiết	Hình thức BDTX	Kết quả cần đạt được
Tháng ...				
Tháng				
....				
Tổng		120		

V. Tài liệu

BAN GIÁM HIỆU

(Ký, đóng dấu)

TỔ CHUYÊN MÔN

(Ký, ghi họ tên)

GIÁO VIÊN

(Ký, ghi họ tên)

TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....KH-BDTX

....., ngày..... tháng..... năm.....

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20.....-20.....

Căn cứ

Trường/trung tâm lập kế hoạch BDTX năm học 20...-20... như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về đội ngũ

	Số lượng	Số được miễn, giảm, hoãn	Số phải thực hiện BDTX	Trình độ số CBQL, GV			
				Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
Tổng số CBQL, GV							
Chia theo chức vụ	CBQL						
	Giáo viên						
Chia giáo viên theo bộ môn	Văn						
	Toán						
	Lý						
	Hóa						
	Sinh						
	Sử						
	Địa						
...							

2. Đăng ký BDTX kiến thức tự chọn (nội dung bồi dưỡng 3)

TT	Mã số modul hoặc nội dung đăng ký	Số người đăng ký	Ghi chú

II. MỤC TIÊU:

.....

III. NỘI DUNG

1. Phổ biến quy định về BDTX đến CBQL, giáo viên:.....
2. Tổ chức tự học:.....
3. Cử giáo viên dự bồi dưỡng tập trung:.....
4. Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm bộ môn:.....
5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường:.....
6. Công tác kiểm tra:.....

7. Tài liệu:.....

8. Kinh phí:.....

9. Tổ chức đánh giá xếp loại BDTX của GV):

10. Các vấn đề khác:.....

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung BDTX	Tổ chức thực hiện	Kết quả cần đạt được
Tháng ...			
Tháng ...			
...			

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị cơ quan quản lý giáo dục tổ chức BDTX tập trung các nội dung sau:

TT	Nội dung BDTX (Ghi theo mã mô đun (thuộc nội dung BD3) hoặc các nội dung thành phần của ND 2)	Số lượng CB, GV đăng ký	Ghi chú
1.			
2.			
...			

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(ký và đóng dấu)

.....
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

DANH SÁCH

Miễn, giảm, hoãn thực hiện BDTX, năm học-.....

TT	Họ và tên	Chức vụ, chuyên môn	Lý do	Ghi chú
1				
2				
3				
...				

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
 (Ký, đóng dấu)

....., ngày..... tháng..... năm.....

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20....-20...

Căn cứ

Phòng GDĐT lập kế hoạch BDTX giáo viên năm học 20....-20... như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM VỀ ĐỘI NGŨ

1. Giáo viên MN

a) Số lượng

	Số lượng	Số được miễn, giảm, hoãn	Số phải thực hiện BDTX	Trình độ số CBQL, GV			
				Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
Tổng số CBQL, GV							
Chia theo chức vụ	CBQL						
	Giáo viên						

b) Đăng ký BDTX kiến thức tự chọn (nội dung bồi dưỡng 3)

TT	Mã số modul hoặc nội dung đăng ký	Số người đăng ký	Ghi chú

2. Giáo viên TH

a) Số lượng

	Số lượng	Số được miễn, giảm, hoãn	Số phải thực hiện BDTX	Trình độ số CBQL, GV			
				Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
Tổng số CBQL, GV							
Chia theo chức vụ	CBQL						
	Giáo viên						
Chia giáo viên theo bộ môn	...						
	...						
						

b) Đăng ký BDTX kiến thức tự chọn (nội dung bồi dưỡng 3)

TT	Mã số modul hoặc nội dung đăng ký	Số người đăng ký	Ghi chú

3. Giáo viên THCS

a) Số lượng

	Số lượng	Số được miễn, giảm, hoãn	Số phải thực hiện BDTX	Trình độ số CBQL, GV			
				Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
Tổng số CBQL, GV							
Chia theo chức vụ	CBQL						
	Giáo viên						
Chia giáo viên theo bộ môn	Văn						
	Toán						
	Lý						
	Hóa						
	Sinh						
	Sử						
	Địa						
...							

b) Đăng ký BDTX kiến thức tự chọn (nội dung bồi dưỡng 3)

TT	Mã số modul hoặc nội dung đăng ký	Số người đăng ký	Ghi chú

II. MỤC TIÊU

.....

III. NỘI DUNG

1. Công tác tham mưu, tuyên truyền, hướng dẫn BDTX:.....
2. Cử giáo viên dự bồi dưỡng tập trung:.....
3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường:.....
4. Công tác kiểm tra:.....
5. Tài liệu:.....
6. Kinh phí:.....
7. Tổ chức công nhận, cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX:
8. Các vấn đề khác:.....

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung BDTX	Tổ chức thực hiện	Kết quả cần đạt được
Tháng ...			
Tháng ...			
...			

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

TT	Nội dung BDTX <i>(Ghi theo mã mô đun (thuộc nội dung BD3) hoặc các nội dung thành phần của ND 2)</i>	Số lượng CB, GV đăng ký	Ghi chú
1.			
2.			
...			

Nơi nhận:

- Các trường MN, TH, THCS;
- Sở GDĐT;
-
- Lưu: VT,...

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....
TỔ

Mẫu M5
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO CÁ NHÂN
Kết quả thực hiện kế hoạch BDTX năm học-.....

Họ và tên giáo viên:.....; Trình độ chuyên môn:.....

Chức vụ, tổ chuyên môn:.....

Công việc được giao:.....

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch BDTX năm học như sau:

I. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 1

1. Nội dung bồi dưỡng: (ghi các nội dung chính đã được bồi dưỡng)

2. Thời gian bồi dưỡng: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../..., tổng số tiết:...

3. Các hình thức bồi dưỡng đã thực hiện:

II. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 2

1. Nội dung bồi dưỡng: (ghi các nội dung chính đã được bồi dưỡng)

2. Thời gian bồi dưỡng: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../..., tổng số tiết:...

3. Các hình thức bồi dưỡng đã thực hiện:

III. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 3

1. Nội dung bồi dưỡng: (ghi các nội dung chính đã được bồi dưỡng)

2. Thời gian bồi dưỡng: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../..., tổng số tiết:...

3. Các hình thức bồi dưỡng đã thực hiện:

IV. Nội dung đã vận dụng kiến thức được bồi dưỡng vào thực tiễn dạy học

Đánh giá kết quả vận dụng:.....

V. Đề xuất, kiến nghị

VI. Tự đánh giá

GIÁO VIÊN
(ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG/TRUNG TÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20....-20....

Họ và tên giáo viên: Tổ chuyên môn:

Nội dung đánh giá	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm do GV tự đánh giá		Điểm do tổ CM đánh giá		Điểm do nhà trường đánh giá	
				Điểm tiêu chí	Điểm tổng	Điểm tiêu chí	Điểm tổng	Điểm tiêu chí	Điểm tổng
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Nội dung bồi dưỡng 1		Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						
Nội dung bồi dưỡng 2		Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						
Nội dung bồi dưỡng 3	Mã MD1:.....	Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						
	Mã MD2:.....	Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						
	Mã MD3:.....	Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						
	Mã MD4:.....	Tiêu chí 1	5đ						
		Tiêu chí 2	5đ						

ĐTB BDTX = (điểm nội dung 1 + điểm nội dung 2 + điểm nội dung bồi dưỡng 3) : 3 =

Xếp loại:

BAN GIÁM GIỮU
(Ký, đóng dấu)

Giáo viên đánh giá
(Ký, ghi họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....
Tổ trưởng chuyên môn
(Ký, ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20.... -20...

Thực hiện Kế hoạch số .../KH-.... ngày ... của về BDTX năm học
Từ ngày, tại, Tổ chuyên môn đã tiến hành đánh giá kết quả BDTX của Tổ.

I. Thành phần làm việc:

1. Chủ tọa:....., chức vụ:.....
2. Thư ký:.....
3. Các thành viên:
-
-

II. Nội dung làm việc:

1. Chủ tọa thống nhất nội dung và điều hành đánh giá kết quả BDTX của các thành viên trong tổ.
2. Các thành viên trình bày báo cáo kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình quản lý, dạy học thông qua các báo cáo chuyên đề.
3. Thảo luận, thông qua biên bản.

III. Kết quả đánh giá

- Tổng số cán bộ, giáo viên của tổ:....
- Số phải thực hiện BDTX:.....
- Số được miễn, giảm, hoãn:.....
- Số người có mặt để báo cáo đánh giá:.....
- Họ tên người phải báo cáo nhưng vắng mặt:.....
- Kết quả cụ thể:

TT	Họ và tên	Điểm các nội dung và điểm trung bình BDTX				Xếp loại	Ghi chú
		ND1	ND2	ND3	ĐTB		
1							
2							
...							

Cuộc họp kết thúc lúc...giờ cùng ngày.

Biên bản được thông qua tại cuộc họp, không ai có ý kiến khác.

CHỦ TỌA
(ký, ghi họ tên)

THƯ KÝ
(ký, ghi họ tên)

.....
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

DANH SÁCH

Đề nghị công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX
Năm học-.....

TT	Họ và tên	Chức vụ chuyên môn	Điểm các nội dung và điểm trung bình BDTX				Xếp loại	Ghi chú
			ND1	ND2	ND3	ĐTB		
1								
2								
3								
...								

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu)

TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO
THỰC HIỆN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 20....-20...

Kính gửi:

Thực hiện Công văn số/..... ngày..... của về việc
..... báo cáo kết quả triển khai thực hiện BDTX năm học 20....-20..... như sau:**I. Tình hình thực hiện Kế hoạch BDTX**

1. Công tác phổ biến quy định về BDTX đến CBQL, giáo viên:.....
2. Tổ chức tự học:.....
3. Cử giáo viên dự bồi dưỡng tập trung:.....
4. Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm bộ môn:.....
5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường:.....
6. Công tác kiểm tra:.....
7. Tài liệu:.....
8. Kinh phí:.....
9. Tổ chức đánh giá xếp loại BDTX:
10. Các vấn đề khác:.....

II. Đánh giá kết quả BDTX**1. Đối với CBQL, giáo viên:**

Tổng số CBQL, giáo viên	Số GV tham gia BDTX	Số miễn, giảm, hoãn	Chia kết quả xếp loại BDTX			
			Giỏi	Khá	TB	Không hoàn thành

2. Hiệu quả của công tác BDTX đối với hoạt động của đơn vị

3. CBQL, giáo viên hoàn thành BDTX, đề nghị được công nhận và cấp Giấy chứng nhận hoàn thành BDTX năm học 20...-20...: Theo danh sách đính kèm.

III. Đề nghị khen thưởng và xử lý kỷ luật (nếu có)**IV. Đề xuất, kiến nghị****Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(ký, đóng dấu)

UBND HUYỆN.....
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên năm học 20...-20...

Kính gửi:

Thực hiện Công văn số/..... ngày..... của về việc
..... báo cáo kết quả triển khai thực hiện BDTX năm học 20.....-20..... như sau:

I. Tình hình thực hiện Kế hoạch BDTX

1. Công tác tham mưu, tuyên truyền, hướng dẫn BDTX:.....
2. Cử giáo viên dự bồi dưỡng tập trung:.....
3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường:.....
4. Công tác kiểm tra:.....;
5. Tài liệu:.....
6. Kinh phí:.....
7. Tổ chức công nhận, cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX:
8. Các vấn đề khác:.....

II. Đánh giá kết quả BDTX

1. Đối với CBQL, giáo viên:

Bậc học	Tổng số CBQL, giáo viên	Số miễn, giảm, hoãn	Số CBQL tham gia BDTX	Số GV tham gia BDTX	Chia kết quả xếp loại BDTX			
					Giỏi	Khá	TB	Không hoàn thành
Mầm non								
Tiểu học								
THCS								
Tổng								

2. Hiệu quả của BDTX tại đơn vị

III. Đề nghị khen thưởng và xử lý kỷ luật (nếu có)

IV. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Lưu: VT,

TRƯỞNG PHÒNG
(ký, đóng dấu)

UBND HUYỆN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm 20...

GIẤY CHỨNG NHẬN

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CHỨNG NHẬN

Ông (Bà):.....Chức vụ.....

Đơn vị công tác.....

**ĐÃ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
NĂM HỌC 20....- 20...**

Xếp loại:.....

Số:...../CN-PGDĐT

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)